

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1831/BC-BNV

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Về công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1822/VPCP-QHĐP ngày 03/3/2026 của Văn phòng Chính phủ về việc công tác chuẩn bị phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Bộ Nội vụ báo cáo về tình hình thực hiện công tác bầu cử trong thời gian qua như sau:

I. TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các thành viên Chính phủ

a) Triển khai các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phân công, Chính phủ đã kịp thời trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành 03 Nghị quyết¹ làm cơ sở để các địa phương chủ động thực hiện công tác bầu cử gắn với chuẩn bị nhân sự của Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp trong nhiệm kỳ mới; đồng thời, đã phối hợp với Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025², tạo cơ sở pháp lý thống nhất để các cơ quan Trung ương, địa phương tổ chức các Hội nghị hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Theo thẩm quyền, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 408/NQ-CP ngày 13/12/2025 về Kế hoạch thực hiện công tác bầu cử của Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Các văn bản nêu trên đã cụ thể hóa nhiệm vụ, tiến độ và trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương, bảo đảm thống nhất với Chỉ

¹ 03 Nghị quyết gồm: (1) số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 quy định số lượng Phó Chủ tịch HĐND, Phó Trưởng ban của HĐND cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách; (2) số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16/10/2025 hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và (3) số 108/2025/UBTVQH15 ngày 17/10/2025 quy định tiêu chuẩn, điều kiện thành lập Ban dân tộc của HĐND cấp tỉnh.

² Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

thị của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Hội đồng bầu cử quốc gia, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ để triển khai cuộc bầu cử từ Trung ương đến cơ sở.

b) Trong phạm vi thẩm quyền được pháp luật quy định và theo phân công của Hội đồng bầu cử quốc gia, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các cấp thực hiện công tác bầu cử, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trên phạm vi cả nước. Trên cơ sở Nghị quyết số 408/NQ-CP và các văn bản có liên quan, Chính phủ đã xác định rõ các nhóm nhiệm vụ trọng tâm, các mốc thời gian chủ yếu; phân công cụ thể trách nhiệm của từng bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp. Chính phủ, Lãnh đạo Chính phủ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch; kịp thời chỉ đạo xử lý những vấn đề phát sinh liên quan đến tổ chức bộ máy sau sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC), công tác nhân sự, bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, an ninh, trật tự và điều kiện phục vụ bầu cử. Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động ban hành văn bản hướng dẫn theo phạm vi quản lý; tăng cường phối hợp liên ngành trong giải quyết các nội dung liên quan đến lập danh sách cử tri, xác định đơn vị bầu cử, công tác hiệp thương, bảo đảm an ninh, trật tự, thông tin truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác bầu cử. Việc lãnh đạo, điều hành được thực hiện theo hướng chủ động, sát thực tiễn, bảo đảm cuộc bầu cử được tổ chức dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trên phạm vi cả nước.

c) Lãnh đạo Chính phủ đã thường xuyên có ý kiến chỉ đạo bằng văn bản³; tại các cuộc họp và thông qua các đoàn giám sát, kiểm tra công tác chuẩn bị bầu cử tại địa phương⁴; yêu cầu các bộ, ngành khẩn trương giải quyết các kiến nghị của địa phương về công tác bầu cử theo chức năng, nhiệm vụ đồng thời chỉ đạo các địa phương tập trung thực hiện nghiêm túc các khâu then chốt của công tác bầu cử, nhất là việc lập, rà soát, niêm yết danh sách cử tri; tổ chức hiệp thương, lập và công bố danh sách người ứng cử; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ bầu cử; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; kịp thời tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh điểm nóng, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng công tác tổ chức bầu cử.

d) Các thành viên Chính phủ là thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia đã tích cực, chủ động tham gia các đoàn giám sát, kiểm tra công tác bầu cử của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng bầu cử quốc gia tại các tỉnh, thành phố theo phân công. Qua kiểm tra, các thành viên Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ

³ Trên cơ sở Báo cáo số 184/BC-BNV ngày 09/01/2026 của Bộ Nội vụ về tình hình triển khai công tác bầu cử, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình, Phó Chủ tịch Hội đồng Bầu cử quốc gia đã có ý kiến chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tại Văn bản số 750/VPCP-QHĐP của Văn phòng Chính phủ.

⁴ Triển khai Kế hoạch số 1539/KH-UBTVQH15 ngày 15/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình là Trưởng đoàn giám sát, kiểm tra công tác chuẩn bị bầu cử tại tỉnh Bắc Ninh (ngày 06/01/2026) và tại tỉnh Lạng Sơn (ngày 07/01/2026).

của từng bộ, ngành; đồng thời yêu cầu địa phương tập trung triển khai các nội dung trọng tâm, bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật và tiến độ chung.

2. Công tác triển khai thực hiện Kết luận số 03-KL/TW, Chỉ thị số 46-CT/TW, Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ

a) Tình hình thực hiện Kết luận số 03-KL/TW, Chỉ thị số 46-CT/TW, Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW và phân công của Hội đồng bầu cử quốc gia, với vai trò cơ quan thường trực của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã chủ động, kịp thời tham mưu Chính phủ ban hành Nghị quyết số 408/NQ-CP ngày 13/12/2025 và tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 28/CT-TTg về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026–2031. Hai văn bản đã xác lập đầy đủ khung chỉ đạo thống nhất, phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ và rõ trách nhiệm đối với từng bộ, ngành, địa phương, bảo đảm sự điều hành tập trung, xuyên suốt và đồng bộ trên phạm vi cả nước.

Đến ngày 03/3/2026, **100%** nhiệm vụ xây dựng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được giao tại Nghị quyết số 408/NQ-CP (**19/19 nhiệm vụ**) và tại Chỉ thị số 28/CT-TTg (**09/09 nhiệm vụ**) đã được các bộ, cơ quan ngang bộ hoàn thành đúng thời hạn, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, sự phối hợp chặt chẽ và quyết tâm chính trị trong chuẩn bị tổ chức cuộc bầu cử theo đúng yêu cầu của Trung ương và Chính phủ, cụ thể:

- Bộ Nội vụ đã: **(1)** Tham mưu Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành 03 Nghị quyết: (i) Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách; (ii) Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XV hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; (iii) Nghị quyết 108/2025/UBTVQH15 quy định tiêu chuẩn thành lập Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; **(2)** Tham mưu Chính phủ ban hành 01 Nghị định: Nghị định 300/2025/NĐ-CP quy định khung số lượng Phó Chủ tịch, số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân; Trình thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 40/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Về tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận xã đảo và xã An toàn khu trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ; **(3)** Ban hành theo thẩm quyền 04 văn bản: (i) Kế hoạch số 1272/QĐ-BNV ngày 29/10/2025 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 -2031; (ii) Thông

tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031; (iii) Hướng dẫn số 7886/HD-BNV ngày 14/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về khen thưởng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; (iv) Văn bản số 10966/BNV-CQĐP ngày 21/11/2025 gửi Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia về việc công bố danh sách các ĐVHC xã ở hải đảo, tạo cơ sở để các địa phương xác định số lượng đại biểu HĐND xã ở hải đảo phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

- Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ bầu cử, giúp các bộ, ngành, địa phương chủ động bố trí và sử dụng kinh phí đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

- Bộ Công an đã ban hành Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07/10/2025 hướng dẫn khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh điện tử trong lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri, góp phần nâng cao tính chính xác và hiện đại hóa công tác bầu cử; Quyết định số 713/QĐ-BCA-C06 ngày 05/02/2026 ban hành hướng dẫn Quy trình cấp giấy chứng nhận để cử tri tham gia bỏ phiếu ở nơi khác (bản điện tử) phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Thanh tra Chính phủ phối hợp với Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia xây dựng Bản kê khai tài sản, thu nhập của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (Mẫu số 09/HĐBC) đưa vào mẫu tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29/9/2026 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 9086/BNNT-ĐD ngày 12/11/2025 hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương chủ động xây dựng, cập nhật phương án ứng phó với thiên tai trong suốt quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử, góp phần bảo đảm cuộc bầu cử được tiến hành an toàn, liên tục.

- Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Văn bản số 5095/CVT-PTHT ngày 13/11/2025 về xây dựng phương án bảo đảm thông tin liên lạc, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành công tác bầu cử.

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo đã thực hiện công bố danh sách các ĐVHC xã ở miền núi làm căn cứ để các địa phương xác định số lượng đại biểu HĐND được bầu tại các ĐVHC xã ở miền núi tại 05 Văn bản⁵.

⁵ Văn bản số 2886/BDTTG-VPQGDTMN ngày 28/11/2025; Văn bản số 2932/BDTTG-VPQGDTMN ngày 03/12/2025; Văn bản số 2992/BDTTG-VPQGDTMN ngày 08/12/2025; Văn bản số 3014/BDTTG-VPQGDTMN ngày 10/12/2025 và Văn bản số 3118/BDTTG-VPQGDTMN ngày 19/12/2025.

- Bộ Y tế đã ban hành Kế hoạch số 1648/KH-BYT ngày 14/11/2025 về bảo đảm công tác y tế phục vụ cuộc bầu cử, chủ động các phương án phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn sức khỏe cho Nhân dân và các lực lượng tham gia bầu cử.

Đối với việc xây dựng các báo cáo liên quan đến bầu cử, trên cơ sở báo cáo của các địa phương và sự phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, Bộ Nội vụ đã thực hiện công tác báo cáo đảm bảo chất lượng, thời hạn, đồng thời, tham mưu Chính phủ ban hành Báo cáo số 53/BC-CP ngày 25/02/2026 gửi Hội đồng bầu cử quốc gia về công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Trên cơ sở các nhiệm vụ chuẩn bị đã được triển khai bài bản, đồng bộ từ trước, ngay sau khi Kết luận số 03-KL/TW được ban hành, các bộ, ngành Trung ương đã chủ động quán triệt, đôn đốc và tiếp tục triển khai nghiêm túc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Trọng tâm là rà soát, bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, chất lượng nhân sự ứng cử thuộc diện Trung ương quản lý; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Bầu cử quốc gia và các địa phương trong hướng dẫn nghiệp vụ, cung cấp thông tin, hỗ trợ ứng cử viên theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng và tính thống nhất trong tổ chức thực hiện trên phạm vi cả nước.

b) Về triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, Phó Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia tại Văn bản số 12779/VPCP-QHĐP ngày 26/12/2025, Bộ Nội vụ đã kịp thời ban hành Công văn số 28/BNV-CQĐP ngày 05/02/2026 gửi các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân và Ủy ban bầu cử các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề tổ chức triển khai nghiêm túc yêu cầu của Hội đồng bầu cử quốc gia tại Văn bản số 87/HĐBCQG ngày 19/12/2025. Theo đó, Bộ Nội vụ đề nghị các bộ, ngành, địa phương tập trung quán triệt đầy đủ các quy định, hướng dẫn về công tác bầu cử; triển khai nhiệm vụ đúng tiến độ theo các mốc thời gian đã được xác định; tăng cường phối hợp liên ngành, bảo đảm đầy đủ điều kiện tổ chức bầu cử; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và chủ động phản ánh, đề xuất xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm công tác chuẩn bị bầu cử được triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trên phạm vi cả nước.

Đối với việc giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương theo yêu cầu tại Văn bản số 750/VPCP-QHĐP ngày 22/01/2026 của Văn phòng Chính phủ đã được các bộ, ngành thực hiện nghiêm túc và khẩn trương đảm bảo các khó khăn, vướng mắc đã được xử lý, cụ thể:

- Về khó khăn trong việc theo dõi, kiểm soát tiến độ kê khai hồ sơ ứng cử trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng Bầu cử quốc gia do việc chia sẻ dữ liệu chưa kịp thời. Đến nay, vướng mắc nêu trên đã cơ bản được khắc phục; cơ chế chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa hệ thống đã được điều chỉnh, bảo đảm các địa phương có thể theo dõi, kiểm soát kịp thời tình trạng kê khai hồ sơ của người ứng cử, xác định việc hoàn thành nhập thông tin theo đúng quy định. Qua đó, góp phần bảo đảm quy trình tiếp nhận, quản lý hồ sơ ứng cử được thực hiện chặt chẽ, minh bạch và đúng tiến độ.

- Về khó khăn trong việc chuyển giao phần mềm trích xuất danh sách cử tri, Bộ Công an đã chỉ đạo Công an cấp xã khẩn trương cung cấp danh sách cử tri cho Ủy ban nhân dân cấp xã; đồng thời, chỉ đạo phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, cập nhật, điều chỉnh danh sách cử tri và thực hiện công tác hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc in thẻ cử tri trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã có đề nghị.

- Việc công bố danh sách đơn vị hành chính cấp xã ở miền núi chậm so với thời điểm điều chỉnh cơ cấu, số lượng người được giới thiệu ứng cử; tuy nhiên, Bộ Dân tộc và Tôn giáo đã kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương có vướng mắc để điều chỉnh số lượng đại biểu HĐND bảo đảm đúng quy định.

- Về dự kiến cơ cấu, thành phần và số lượng đại biểu HĐND tại một số đơn vị bầu cử, nhất là cấp xã theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Bộ Nội vụ đã kịp thời hướng dẫn cho các địa phương và đến nay danh sách người ứng cử đã đảm bảo đúng cơ cấu, thành phần và số lượng đại biểu HĐND.

c) Về công tác hướng dẫn nghiệp vụ, tập huấn công tác bầu cử

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành, các bộ, cơ quan ngang bộ đã chủ động xây dựng tài liệu, tổ chức hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ bầu cử theo chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm thống nhất, đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở, cụ thể:

- Bộ Nội vụ với vai trò cơ quan thường trực giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong chỉ đạo tổ chức cuộc bầu cử đã xây dựng bộ tài liệu nghiệp vụ hệ thống hóa đầy đủ quy trình, thủ tục, thẩm quyền và trách nhiệm của các tổ chức phụ trách bầu cử ở từng cấp, nhất là cấp xã; hướng dẫn xử lý các tình huống thường phát sinh trong thực tiễn như: Lập, rà soát, niêm yết danh sách cử tri, phân chia khu vực bỏ phiếu, tổ chức bỏ phiếu sớm, in thẻ cử tri, quản lý phiếu bầu, thực hiện quy trình kiểm phiếu.

Ngày 04/02/2026, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các cơ quan Trung ương có liên quan tổ chức Hội nghị toàn quốc tập huấn nghiệp vụ bầu cử theo hình thức trực tuyến, tập trung vào các nội dung nghiệp vụ chủ yếu và theo hướng “*cầm tay chỉ việc*”, bảo đảm đội ngũ lãnh đạo cấp xã và nhất là thành viên Tổ Bầu cử nắm chắc quy trình và các mốc thời gian thực hiện.

- Ngày 27/11/2025, Bộ Công an tổ chức hội nghị trực tuyến toàn quốc về khai thác, sử dụng phần mềm lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh điện tử; hướng dẫn cụ thể việc rà soát, cập nhật biến động cư trú, trích xuất dữ liệu, in thẻ cử tri, bảo đảm thông tin chính xác, thống nhất, an toàn, bảo mật, phục vụ kịp thời công tác lập và niêm yết danh sách cử tri tại các địa phương.

- Ngày 06/02/2026, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức Hội nghị toàn quốc tập huấn công tác tuyên truyền cuộc bầu cử, hướng dẫn hệ thống cơ quan báo chí, truyền thông, văn hóa cơ sở triển khai tuyên truyền với nội dung, hình thức phù hợp từng địa bàn, nhóm đối tượng; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng

số, truyền thông đa phương tiện nhằm nâng cao hiệu quả phổ biến Luật Bầu cử, quyền và nghĩa vụ của cử tri, tiêu sử và chương trình hành động của người ứng cử.

Thông qua công tác hướng dẫn, tập huấn, các bộ, cơ quan ngang bộ đã góp phần nâng cao năng lực tổ chức thực hiện của các tổ chức phụ trách bầu cử, đặc biệt ở cấp cơ sở; bảo đảm việc triển khai các bước chuẩn bị bầu cử được thực hiện đúng quy định, hạn chế sai sót và đáp ứng yêu cầu tiến độ chung của cuộc bầu cử.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI BẦU CỬ, CHUẨN BỊ ĐIỀU KIỆN, CƠ SỞ VẬT CHẤT – KỸ THUẬT PHỤC VỤ BẦU CỬ TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn công tác bầu cử ở địa phương

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai bầu cử tại các địa phương được thực hiện kịp thời, nghiêm túc, bám sát chỉ đạo của Trung ương và Hội đồng bầu cử quốc gia, tạo nền tảng quan trọng để thực hiện các bước tiếp theo của cuộc bầu cử đúng tiến độ, đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng bầu cử quốc gia, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tỉnh, thành phố đã kịp thời tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử tại địa phương; quán triệt đầy đủ quan điểm, mục tiêu, yêu cầu và các nhiệm vụ trọng tâm của cuộc bầu cử, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong năm 2026 (sau thành công của Đại hội lần thứ XIV của Đảng).

- Cấp ủy, chính quyền các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuẩn bị bầu cử; ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, hướng dẫn tổ chức bầu cử trên địa bàn; thành lập Ban Chỉ đạo, các tổ chức phụ trách bầu cử các cấp ở địa phương theo đúng quy định; xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể gắn với từng mốc thời gian theo Kế hoạch của Hội đồng bầu cử quốc gia, Nghị quyết số 408/NQ-CP của Chính phủ và Chỉ thị số 28/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Các tỉnh ủy, thành ủy đã tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện công tác bầu cử ở trên địa bàn và ở cơ sở; tổ chức các hội nghị tập huấn, quán triệt nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia công tác bầu cử, chú trọng cấp xã, thôn, tổ dân phố. Một số địa phương đã chủ động thành lập các đoàn kiểm tra theo từng giai đoạn, gắn với tiến độ thực hiện công tác hiệp thương, lập danh sách cử tri và chuẩn bị điều kiện phục vụ bầu cử, qua đó kịp thời chấn chỉnh các sai sót, hạn chế, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh.

- Đối với các địa bàn có điều kiện đặc thù, một số địa phương đã chủ động báo cáo, đề nghị Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét việc tổ chức bỏ phiếu sớm theo đúng quy định của Luật Bầu cử, bảo đảm quyền bầu cử của cử tri và phù hợp với điều kiện

thực tế. Theo đó, đến nay Hội đồng Bầu cử Quốc gia đã có văn bản thống nhất cho bầu cử sớm tại **217** khu vực bỏ phiếu của **11** tỉnh, thành phố⁶.

- Sở Nội vụ (Cơ quan thường trực của Ủy ban bầu cử cấp tỉnh) và phòng chuyên môn nghiệp vụ của UBND cấp xã đã phát huy vai trò tham mưu, giúp việc; phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ, xây dựng tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn triển khai các bước công việc theo đúng quy định, góp phần bảo đảm công tác chuẩn bị bầu cử tại địa phương được thực hiện thống nhất, đúng tiến độ và đúng quy định của pháp luật.

2. Công tác thành lập tổ chức phụ trách bầu cử các cấp

- Căn cứ số lượng đại biểu Quốc hội được phân bổ, các địa phương đã hoàn thành việc đề xuất thành lập đơn vị bầu cử và xác định số lượng đại biểu được bầu ở từng đơn vị; trên cơ sở đó, Hội đồng bầu cử quốc gia đã ban hành Nghị quyết số 85/NQ-HĐBCQG ngày 15/12/2025 xác định tổng số **182** đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI trong cả nước. Đối với đại biểu HĐND các cấp, đến ngày 25/12/2025, 34/34 tỉnh, thành phố đã hoàn thành việc xác định số đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND được bầu theo đúng quy định của pháp luật. Theo đó, trong cả nước có **724** đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh với **2.554** đại biểu được bầu và **22.451** đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã với **72.613** đại biểu được bầu.

- Song song với việc xác định đơn vị bầu cử, các địa phương đã thành lập đầy đủ các tổ chức phụ trách bầu cử theo đúng trình tự, thời hạn luật định, gồm Ban bầu cử đại biểu Quốc hội tại **182 đơn vị bầu cử**, Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh tại **724 đơn vị bầu cử**, Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã tại **22.451 đơn vị bầu cử** và thành lập Tổ bầu cử tại **72.195** khu vực bỏ phiếu. Việc thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử được thực hiện đúng cơ cấu, thành phần, số lượng theo quy định, bảo đảm điều kiện để triển khai các bước tiếp theo của cuộc bầu cử.

3. Kết quả tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất, lần thứ hai, lần thứ ba và việc công bố danh sách chính thức người ứng cử

Các Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất và lần thứ hai được tổ chức đúng thời hạn, bảo đảm dân chủ, công khai, đúng quy trình; thống nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người ứng cử và lập danh sách sơ bộ người ứng cử với tỷ lệ số dư theo quy định của Luật Bầu cử. Căn cứ Hướng dẫn số 119/HĐBCQG ngày 02/02/2026 của Hội đồng bầu cử quốc gia về việc tập trung thực hiện các nội dung tiếp theo trong công tác bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ tổ chức các hội nghị hiệp thương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã chủ động phối hợp với Ủy ban bầu cử cùng cấp tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba sớm hơn thời hạn theo luật định; đồng thời hoàn thiện hồ sơ, lập và gửi danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội về Hội đồng bầu cử quốc gia theo đúng quy định. Đến nay, các địa phương đã hoàn

⁶ Các tỉnh Nghệ An; Khánh Hòa; An Giang; Cà Mau, Đắk Lắk, Quảng Trị, Gia Lai, Lâm Đồng và các thành phố: Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Hải Phòng.

thành việc tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba và lập danh sách chính thức người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo đúng cơ cấu, thành phần, số lượng được phân bổ.

Kết quả sau Hội nghị hiệp thương lần thứ ba cụ thể như sau:

- Hội đồng bầu cử quốc gia đã ban hành Nghị quyết số 151/NQ-HĐBCQG ngày 14/2/2026 công bố danh sách **864** người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI tại **182** đơn vị trong cả nước.

- Tổng số người ứng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh sau Hội nghị hiệp thương lần ba là **4.227** người. Về cơ cấu, thành phần người ứng cử như sau: Số người ứng cử là người tái cử là **1.297** người, tỷ lệ 30,68%; số người ứng cử là nữ là **1.865** người, tỷ lệ 44,12%; số người ngoài đảng là **521** người, tỷ lệ 12,31%; số người ứng cử là người dân tộc thiểu số là **761** người, tỷ lệ 18,00 %; số người tự ứng cử là **10** người, tỷ lệ 0,24%. Về trình độ của người ứng cử: có **2.448** người có trình độ trên đại học, tỷ lệ 57,91 %; **1.808** người có trình độ đại học, tỷ lệ 42,77 % và **134** người có trình độ dưới đại học, tỷ lệ 3,17 %.

- Tổng số người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã sau Hội nghị hiệp thương lần ba là **121.242** người. Về cơ cấu, thành phần người ứng cử như sau: Số người ứng cử là người tái cử là **44.421** người, tỷ lệ 36,63%; số người ứng cử là nữ là **51.106** người, tỷ lệ 42,15%; số người ngoài đảng là **17.534** người, tỷ lệ 14,46%; số người ứng cử là người dân tộc thiểu số là **26.026** người, tỷ lệ 21,47 %; số người tự ứng cử là **64** người, tỷ lệ 0,05%. Về trình độ của người ứng cử: có **20.379** người có trình độ trên đại học, tỷ lệ 16,80 %; **76.382** người có trình độ đại học, tỷ lệ 63,00 % và **25.783** người có trình độ dưới đại học, tỷ lệ 21,27 %.

3. Công tác lập, rà soát, niêm yết danh sách cử tri

- Đến nay, các địa phương đã hoàn thành việc lập và niêm yết danh sách cử tri theo đúng quy định của Luật Bầu cử. Trên cơ sở dữ liệu cử tri được trích xuất từ hệ thống VNeID và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Công an cấp xã tại các địa phương đã tham mưu UBND cấp xã tổ chức rà soát kỹ lưỡng, bảo đảm danh sách cử tri được lập chính xác, đầy đủ, không trùng lặp, không bỏ sót; đặc biệt chú trọng đối với cử tri đi làm ăn xa, cử tri lần đầu tham gia bầu cử, cử tri chưa có căn cước công dân hoặc có biến động về nơi cư trú.

- Việc lập, quản lý, rà soát và niêm yết danh sách cử tri, in thẻ cử tri được thực hiện thống nhất trên phần mềm quản lý cử tri do Bộ Công an triển khai trên toàn quốc, gắn với khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tính đến nay, theo báo cáo của các địa phương tổng số cử tri là **73.457.255** người. Công an cấp xã đã bàn giao danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu. Đối với các cử tri còn biến động đang tiếp tục được Công an cấp xã phân theo khu vực bỏ phiếu.

- Các địa phương đã chủ động xây dựng phương án tổ chức bỏ phiếu phù hợp đối với các nhóm cử tri đặc thù như: người ốm đau, già yếu, khuyết tật; người đang điều trị tại cơ sở y tế; người đang bị tạm giữ, tạm giam hoặc chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; cử tri

là sinh viên, công nhân tại khu công nghiệp,...; chuẩn bị phương án sử dụng hòm phiếu phụ, tổ chức bỏ phiếu lưu động khi cần thiết, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền bầu cử của công dân.

- Đồng thời, việc triển khai cấp Giấy chứng nhận để cử tri tham gia bỏ phiếu ở nơi khác (bản điện tử) trên nền tảng VNeID đang được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an đã góp phần tạo thuận lợi cho cử tri trong thực hiện quyền bầu cử và tăng tính chính xác, minh bạch trong quản lý danh sách cử tri.

4. Công tác chuẩn bị vật chất, kỹ thuật phục vụ bầu cử

- Trên cơ sở kế hoạch triển khai của Ủy ban bầu cử các cấp, các địa phương đã chủ động xây dựng phương án bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ bầu cử theo đúng quy định của Luật Bầu cử và hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Các tỉnh, thành phố đã rà soát, xác định số lượng khu vực bỏ phiếu; chuẩn bị địa điểm bỏ phiếu bảo đảm thuận lợi cho cử tri, nhất là tại địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, khu vực sông nước, địa bàn có điều kiện đi lại khó khăn; bố trí phương án dự phòng trong trường hợp thời tiết bất lợi hoặc phát sinh tình huống đột xuất.

- Công tác in ấn, quản lý, phân phối phiếu bầu, thẻ cử tri, danh sách và tiêu sử tóm tắt người ứng cử được các địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể; bảo đảm thực hiện đúng mẫu biểu, số lượng, tiến độ và yêu cầu bảo mật. Việc chuẩn bị hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ, con dấu của Tổ bầu cử và các biểu mẫu phục vụ kiểm phiếu đang được triển khai đồng bộ, bảo đảm sẵn sàng trước ngày bầu cử theo đúng mốc thời gian Luật định.

- Một số địa phương đã xây dựng phương án tổ chức bỏ phiếu linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế, như: Bố trí hòm phiếu phụ để phục vụ cử tri ốm đau, già yếu, người khuyết tật, người đang điều trị tại cơ sở y tế; cử tri trong cơ sở giam giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; cử tri là công nhân tại khu công nghiệp, sinh viên tại ký túc xá, khu nhà trọ tập trung.

- Công tác bảo đảm điện, thông tin liên lạc, an toàn phòng cháy, chữa cháy tại khu vực bỏ phiếu được các địa phương quan tâm; nhiều tỉnh, thành phố đã xây dựng phương án phối hợp giữa lực lượng công an, quân sự, y tế và các ngành liên quan để bảo đảm an toàn tuyệt đối trong ngày bầu cử.

Nhìn chung, đến thời điểm hiện nay, các địa phương cơ bản đã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện vật chất, kỹ thuật phục vụ bầu cử theo đúng tiến độ; đồng thời tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện để bảo đảm ngày bầu cử được tổ chức trang trọng, an toàn, tiết kiệm và đúng quy định.

5. Công tác tuyên truyền, vận động bầu cử

- Công tác tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được các địa phương triển khai sớm, đồng bộ và liên tục, bám sát định hướng của Ban Tuyên giáo và Dân

vận Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và hướng dẫn của các cơ quan trung ương.

- Các tỉnh, thành phố đã ban hành kế hoạch tuyên truyền cụ thể tại từng địa phương; tổ chức tuyên truyền trên hệ thống báo chí, đài phát thanh – truyền hình địa phương, cổng/trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở; tăng cường tuyên truyền trực quan thông qua pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu tại trụ sở cơ quan, khu dân cư, khu vực bỏ phiếu. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định của Luật Bầu cử; quyền, nghĩa vụ của cử tri; tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND; ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; tiến độ, mốc thời gian và các bước của quy trình bầu cử.

- Đối với các địa bàn đặc thù (đô thị, khu vực đông dân cư, khu công nghiệp, địa bàn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có đồng bào dân tộc thiểu số,...), các địa phương đã lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp; một số nơi tăng cường tuyên truyền bằng tiếng dân tộc, lồng ghép nội dung bầu cử trong sinh hoạt cộng đồng, họp dân cư, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể để bảo đảm người dân dễ tiếp cận, dễ hiểu và tích cực tham gia.

- Sau khi công bố danh sách chính thức người ứng cử, các địa phương đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri, vận động bầu cử theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm dân chủ, công khai, bình đẳng giữa các ứng cử viên. Việc niêm yết danh sách, tiểu sử tóm tắt và chương trình hành động của người ứng cử được thực hiện đúng thời hạn, tạo điều kiện để cử tri nghiên cứu, lựa chọn.

- Cùng với đó, các địa phương tăng cường nắm tình hình dư luận xã hội; chủ động cung cấp thông tin chính thống; kịp thời phát hiện, xử lý, phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc liên quan đến bầu cử; góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và tạo không khí phấn khởi, tin tưởng trong Nhân dân hướng tới ngày bầu cử.

Nhìn chung, công tác tuyên truyền và vận động bầu cử được triển khai nghiêm túc, đúng định hướng, bảo đảm tính lan tỏa rộng khắp, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm và sự tham gia tích cực của cử tri trong cuộc bầu cử.

6. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội phục vụ cuộc bầu cử được các địa phương triển khai chủ động, đồng bộ theo chỉ đạo của Trung ương và hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan. Công an các cấp đã xây dựng và triển khai phương án bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong toàn bộ quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử; tăng cường nắm tình hình địa bàn, quản lý chặt chẽ các đối tượng, kịp thời phát hiện, xử lý các yếu tố phức tạp, không để bị động, bất ngờ.

- Các địa phương chú trọng bảo đảm an toàn tại trụ sở Ủy ban bầu cử, địa điểm hiệp thương, khu vực niêm yết danh sách cử tri, khu vực bỏ phiếu; đồng thời

xây dựng phương án bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, y tế và các điều kiện cần thiết khác trong ngày bầu cử.

- Đối với các địa bàn đặc thù như vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, khu vực chia cắt, lực lượng vũ trang, hoặc nơi có điều kiện đi lại khó khăn, một số địa phương đã chủ động xây dựng phương án tổ chức bỏ phiếu sớm theo quy định của Luật Bầu cử và báo cáo Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định. Việc đề xuất tổ chức bỏ phiếu sớm được thực hiện trên cơ sở đánh giá cụ thể điều kiện thực tế, bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng trình tự, không làm ảnh hưởng đến tính thống nhất, nghiêm minh của cuộc bầu cử trên phạm vi cả nước.

- Về công tác tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các địa phương đã thành lập và kiện toàn bộ phận chuyên trách; thực hiện tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư theo đúng trình tự, thời hạn luật định. Đến thời điểm báo cáo, tình hình khiếu nại, tố cáo liên quan đến bầu cử và các vụ việc phát sinh được xem xét, giải quyết kịp thời, không để hình thành điểm nóng, không ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng tổ chức bầu cử.

Nhìn chung, công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tổ chức bỏ phiếu sớm và giải quyết khiếu nại, tố cáo được triển khai nghiêm túc, góp phần tạo môi trường ổn định, an toàn để tổ chức cuộc bầu cử dân chủ, đúng pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ

1. Những kết quả đạt được

a) Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời các nhiệm vụ được phân công; ban hành đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo, điều hành làm cơ sở pháp lý thống nhất cho việc tổ chức cuộc bầu cử trên phạm vi cả nước. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được thực hiện theo hướng chủ động, bám sát tiến độ thực hiện các khâu, các bước của cuộc bầu cử; phân công rõ trách nhiệm, xác định rõ mốc thời gian; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh, nhất là những nội dung liên quan đến tổ chức bộ máy sau sắp xếp ĐVHC, nhân sự, kinh phí, an ninh, trật tự và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Vai trò điều phối, phối hợp liên ngành được phát huy; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với Hội đồng bầu cử quốc gia, tạo điều kiện để các địa phương triển khai các bước chuẩn bị bầu cử đúng tiến độ, đúng quy định.

b) Đối với công tác triển khai của các bộ, cơ quan ngang bộ

- Các bộ, cơ quan ngang bộ đã chủ động, khẩn trương triển khai các nhiệm vụ được giao; ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn chuyên ngành; tập trung vào những nội dung cốt lõi như: nghiệp vụ bầu cử; quản lý, sử dụng kinh phí; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự; công tác y tế; ứng phó thiên tai; ứng dụng công

nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác bầu cử (nhất là ứng dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và định danh điện tử trong lập danh sách cử tri).

- Công tác hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ được hướng dẫn, tổ chức kỹ lưỡng, bài bản, đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở; chú trọng yêu cầu thống nhất biểu mẫu, quy trình, mốc thời gian; hỗ trợ xử lý các tình huống thực tiễn phát sinh. Qua đó góp phần nâng cao năng lực tổ chức thực hiện của các tổ chức phụ trách bầu cử, nhất là ở cấp xã, các thành viên Tổ bầu cử; hạn chế sai sót trong quá trình triển khai.

c) Đối với kết quả triển khai tại các địa phương

- Công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử tại các địa phương được triển khai nghiêm túc, kịp thời, bám sát chỉ đạo của Trung ương và Hội đồng bầu cử quốc gia. Cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong quý I năm 2026; thành lập đầy đủ các tổ chức phụ trách bầu cử theo đúng thời hạn luật định; tổ chức 03 Hội nghị hiệp thương bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đúng pháp luật và hoàn thành đã sớm trước thời hạn (Hội nghị lần thứ ba hoàn thành trước tết cổ truyền Bính Ngọ).

- Công tác lập, rà soát, niêm yết danh sách cử tri cơ bản hoàn thành đúng mốc luật định; gắn với khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; chú trọng nhóm cử tri có xu hướng biến động lớn như công nhân khu công nghiệp, sinh viên, cử tri đi làm ăn xa, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Công tác tuyên truyền cho cuộc bầu cử được triển khai đa dạng, kết hợp giữa phương thức truyền thống và ứng dụng nền tảng số; công tác bảo đảm an ninh, trật tự được thực hiện chủ động; nhiều địa phương đã xây dựng phương án cụ thể đối với địa bàn đặc thù, địa bàn chia cắt, biên giới, hải đảo và đề xuất tổ chức bỏ phiếu sớm theo đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá tổng thể, tiến độ thực hiện đến nay cơ bản bảo đảm yêu cầu theo các mốc thời gian luật định; tạo nền tảng quan trọng cho việc hoàn thành các công việc trong giai đoạn cao điểm từ nay đến ngày bầu cử 15/3/2026.

2. Một số khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai công tác bầu cử vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc cần được tiếp tục quan tâm giải quyết, cụ thể:

- Sau khi thực hiện sắp xếp ĐVHC và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, một số địa phương có sự thay đổi về địa giới, dân số, tổ chức bộ máy, nhân sự chủ chốt; đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham gia công tác bầu cử, nhất là ở cấp xã có nhiều người mới được bố trí, điều động, chưa có nhiều kinh nghiệm trong thực hiện công tác bầu cử. Vì vậy, trong thời gian tới cần tiếp tục hướng dẫn sát sao, kiểm tra, đôn đốc thường xuyên, bảo đảm đội ngũ tham gia trực tiếp thực hiện công tác bầu cử nắm vững nghiệp vụ, quy trình thực hiện và mốc tiến độ, thời gian các bước của công tác bầu cử.

- Trong cuộc bầu cử này có một số nội dung mới được triển khai như: công khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt của người ứng cử trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia; ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong lập và quản lý danh sách cử tri; cấp giấy chứng nhận để cử tri bỏ phiếu nơi khác dưới hình thức điện tử... Các nội dung mới này đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ thuật, phối hợp liên ngành và năng lực tổ chức thực hiện từ cơ sở, qua đó làm tăng yêu cầu về năng lực điều hành và tổ chức trong giai đoạn cao điểm.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung được giữ vững. Tuy nhiên, cần tránh tâm lý chủ quan đối với một số thế lực thù địch, đối tượng cơ hội, chống phá, lợi dụng bầu cử để phát tán thông tin sai lệch, xuyên tạc trên không gian mạng vẫn tiềm ẩn. Một số địa phương phản ánh khối lượng đơn thư, kiến nghị liên quan đến nhân sự ứng cử có xu hướng tăng trong giai đoạn tổ chức các Hội nghị hiệp thương, nhất là Hội nghị hiệp thương lần thứ ba, đòi hỏi phải xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền, không để kéo dài, phát sinh điểm nóng.

- Tại nhiều địa phương, đặc biệt là các đô thị lớn, khu công nghiệp, khu vực có đông sinh viên, lao động ngoại tỉnh, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo..., tình hình di biến động dân cư phức tạp; số lượng cử tri tạm trú, vắng lai lớn; một bộ phận cử tri đi làm ăn xa, làm việc theo ca kíp. Do đó, công tác rà soát, cập nhật, chỉnh lý danh sách cử tri đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đồng thời phải bảo đảm không trùng lặp, không bỏ sót.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở tình hình triển khai công tác chuẩn bị bầu cử trong bối cảnh lần đầu tiên diễn ra trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ Nội vụ kính đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục thực hiện nghiêm Kết luận số 03-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chỉ thị số 46-CT/TW, bám sát các mốc thời gian luật định; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tuyệt đối không để xảy ra sai sót, vi phạm hoặc tình huống bị động, bất ngờ trong giai đoạn cao điểm từ nay đến ngày bầu cử.

2. Các bộ, ngành Trung ương phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Hội đồng Bầu cử quốc gia và địa phương trong công tác cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình kinh tế - xã hội, phong tục tập quán, đặc điểm dân cư nơi ứng cử,... để các ứng cử viên xây dựng chương trình hành động thực chất, bám sát cơ sở theo đúng tinh thần chỉ đạo tại Kết luận số 03-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

3. Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan phối hợp với Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn, chỉ đạo địa phương trong việc tổ chức, tập huấn cho cán bộ, công chức cấp xã, đặc biệt là các thành viên Tổ bầu cử về các nghiệp vụ trước, trong và sau ngày bầu cử; kịp thời giải đáp vướng mắc phát sinh; đồng thời theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

4. Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ theo thẩm quyền phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm đầy đủ các điều kiện phục vụ bầu cử, nhất là kinh phí, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, an ninh, an toàn; tăng cường ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các nền tảng số để bảo đảm danh sách cử tri chính xác, đồng bộ.

5. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các địa phương chủ động có các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn ngay từ cơ sở, nhất là tại các địa điểm bỏ phiếu. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, Tổ bầu cử tiếp tục rà soát, cập nhật, chỉnh lý danh sách cử tri bảo đảm đầy đủ, chính xác, tạo điều kiện thuận lợi để tất cả cử tri được thực hiện quyền bầu cử theo quy định; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ bầu cử; đẩy mạnh tuyên truyền, tạo không khí ngày hội toàn dân, đồng thời chủ động phương án ứng phó với thiên tai, dịch bệnh và các tình huống phát sinh, nhất là trong ngày bầu cử 15/3/2026.

6. Ủy ban nhân dân các cấp tăng cường chế độ thông tin, báo cáo và cơ chế phối hợp liên ngành; kịp thời phản ánh, xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc; bảo đảm cuộc bầu cử được tổ chức dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thành công tốt đẹp.

Trên đây là Báo cáo của Bộ Nội vụ về công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Bộ Nội vụ trân trọng báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, CQĐP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Hải Long